

Số: 19/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tú, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Bích T;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Trần Đ1;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Bích T và anh Trần Đ1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Chị Lâm Thị Bích T và anh Trần Đ1 thống nhất anh, chị có 01 con chung tên Trần Thành Đ2, sinh ngày 02-8-2014;

- Chị T và anh Đ1 thống nhất giao con chung tên Trần Thành Đ2 cho anh Đ1 nuôi dưỡng đến tuổi thành niên;

- Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

- Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở;

- Chị T không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Đ1.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Thị Bích T và anh Trần Đ1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Lâm Thị Bích T và anh Trần Đ1 là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị được miễn án phí nên chị T và anh Đ1 được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- UBND xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Đặng Phước Tuấn**